

# ComColor GL Series

9730/9730R

7430/7430R

Vui lòng bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.

Tài liệu này mô tả các thao tác cơ bản.

## Hướng dẫn nhanh

 **THẬN TRỌNG**

“Lưu ý về An toàn” được cung cấp trong Hướng dẫn sử dụng.  
Hãy đảm bảo đọc kỹ các lưu ý này trước khi sử dụng.  
Sau khi đọc hướng dẫn này, hãy lưu giữ hướng dẫn ở vị trí thuận tiện để tham khảo sau này.

# Lời nói đầu

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm ComColor GL series.

Sản phẩm ComColor GL series này là một máy in phun mực tương thích với mạng và in màu tốc độ cao. Máy in này có hiệu suất in màu vượt trội nhờ sử dụng mực gốc dầu. Năm màu mực (lục lam, đỏ thẫm, vàng, đen và xám) được dùng để tái tạo hiệu ứng chuyển màu mượt mà.

Ngoài ra, máy in này còn cung cấp nhiều chức năng như xuất dữ liệu và quản lý máy in từ máy tính, sao chép và quét các giấy tờ gốc\*, hậu xử lý (dập ghim, đục lỗ, v.v.)\* và nạp giấy hoặc xếp chồng giấy với công suất cao\*.

\* Hoạt động khi máy in được dùng kết hợp với loại thiết bị tùy chọn phù hợp.

## Giới thiệu về các Hướng dẫn

Các hướng dẫn sau đây đi kèm với máy in này.



### Hướng dẫn nhanh (hướng dẫn này)

Hướng dẫn này mô tả các hoạt động cơ bản của máy và cách thay thế vật tư tiêu hao. Hãy cất hướng dẫn này ở vị trí thuận tiện, như ở gần máy, để dễ tham khảo. Để được giải thích chi tiết về từng chức năng, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.



### Hướng dẫn Sử dụng

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý khi xử lý và thông số kỹ thuật cũng như các thao tác và cài đặt của mỗi chức năng. Hãy đọc hướng dẫn này để hiểu chi tiết hơn về máy.



### Hướng dẫn Quản trị

Hướng dẫn này mô tả các cài đặt của máy và thiết bị tùy chọn do quản trị viên cấu hình.



### Hướng dẫn Khắc phục Sự cố

Hướng dẫn này mô tả hành động cần thực hiện khi kẹt giấy hoặc xảy ra các sự cố khác.


## Giới thiệu về Hướng dẫn này

- (1) Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần hướng dẫn này mà không có sự cho phép của RISO KAGAKU CORPORATION.
- (2) Nội dung của hướng dẫn này có thể thay đổi mà không có thông báo trước do những cải tiến về sản phẩm.
- (3) RISO KAGAKU CORPORATION sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ hậu quả nào do sử dụng hướng dẫn hoặc máy này.

## Các biểu tượng, Chú thích và Ảnh chụp màn hình được Dùng trong Hướng dẫn này

### Biểu tượng được Sử dụng trong Hướng dẫn này

 Chỉ các cảnh báo thận trọng cần lưu ý để sử dụng máy này an toàn.

 Chỉ những mục quan trọng cần lưu ý hoặc nghiêm cấm.

 Chỉ thông tin hữu ích hoặc bổ sung.

### Tên Phím và Nút

Tên của các phím và nút sau nằm trong dấu ngoặc vuông [ ]:

- Các phím cứng trên bảng vận hành
- Các nút và mục hiển thị trên màn hình cảm ứng
- Các nút và mục hiển thị trên cửa sổ máy tính

Ví dụ: Nhấn phím [Dừng].

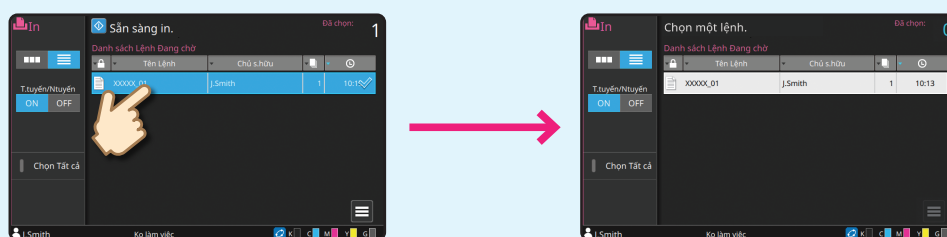
### Hình minh họa và các Quy trình Vận hành trong Hướng dẫn này

- Quy trình vận hành, ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này dành cho ComColor GL9730/ GL9730R được kết nối với máy quét tùy chọn. Hướng dẫn này cũng giả định rằng mỗi chức năng được đặt ở cài đặt ban đầu và [Cài đặt Đăng nhập] được đặt thành [ON].
- Ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này có thể thay đổi theo model máy và môi trường sử dụng, bao gồm thiết bị tùy chọn được kết nối.



#### Chọn lệnh in và tài liệu

Để chọn một lệnh in hoặc tài liệu trên màn hình bảng cảm ứng, hãy chạm vào lệnh in hoặc tài liệu đó. Bạn có thể chọn tất cả các lệnh in và tài liệu bằng cách chạm vào [Chọn Tất cả]. Bạn có thể bỏ chọn các mục đã chọn bằng cách chạm lại vào các lệnh in và tài liệu.





# Nội dung

## Chuẩn bị

■ Giới thiệu về Máy in này .....	4
■ Bật Nguồn .....	6
■ Sử dụng Bảng Cảm ứng .....	7
■ Đăng nhập .....	8
■ Nạp Bản gốc .....	9

## Bắt đầu

■ Sao chép .....	10
■ Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy .....	11
■ Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau .....	12
■ Quét .....	14
■ Chức năng [Mục yêu thích] là gì? .....	15
■ In .....	16
■ Cách In Bì thư .....	18
■ Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau .....	20
■ Sử dụng Bộ nhớ .....	22
■ Sử dụng Ổ Flash USB .....	24

## Chăm sóc Định kỳ

■ Khi Hết Giấy .....	28
■ Khi Hết Mực .....	30
■ Chăm sóc Máy quét .....	32
■ Mẹ Hữu ích .....	33

## Giới thiệu về Máy in này

Phần này mô tả các bộ phận chính của máy.

### Máy in này

#### ● Máy quét (không bắt buộc)

Sử dụng máy quét để sao chép hoặc quét tài liệu được đọc từ kính tấm ép giấy hoặc ADF.

Sao chép ►► tr.10

Quét ►► tr.14

#### ● Bảng vận hành

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.

Có thể điều chỉnh góc quan sát để cải thiện tầm nhìn.

Cổng USB nằm ở bên trái.

Bảng vận hành ►► tr.5

Sử dụng Ổ Flash USB ►► tr.24

#### ● Khay úp xuống

Bản in ra úp xuống.

#### ● Nắp trước

Mở khi kẹt giấy hoặc khi thay thế hộp mực.

Khi Hết Mực ►► tr.30

#### ● Khay tiêu chuẩn

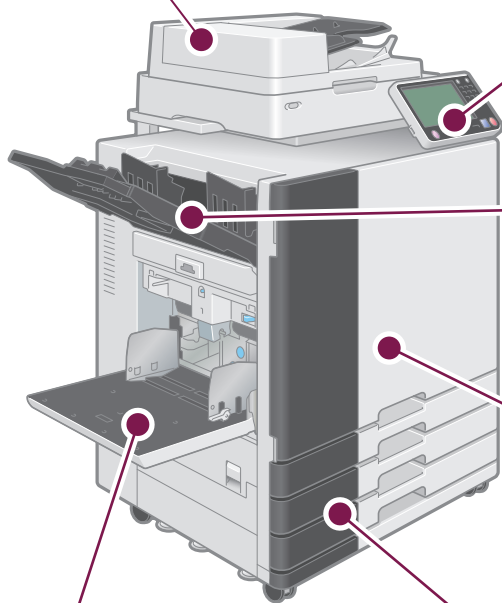
Nạp giấy đặc biệt (giấy dày, bì thư, v.v.) ở đây. Bạn cũng có thể nạp giấy phẳng.

Khi Hết Giấy ►► tr.28

#### ● Khay nạp

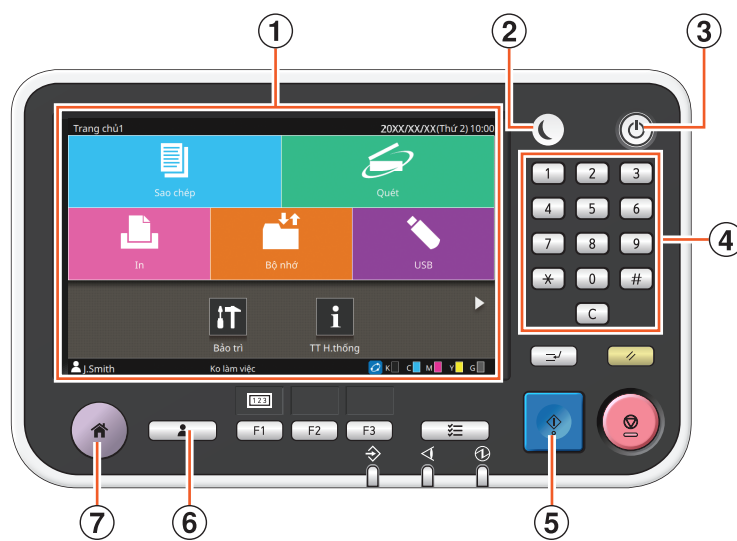
Nạp giấy cần dùng để in tại đây. Không thể nạp giấy đặc biệt (giấy dày, phong bì, v.v.).

Khi Hết Giấy ►► tr.28



Phần này mô tả các bộ phận chính được sử dụng với bảng vận hành.

## Bảng vận hành



### ① Bảng cảm ứng

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.

Sử dụng Bảng Cảm ứng ►► tr.7

### ② Phím đánh thức

Phím này sáng lên khi máy này ở chế độ tiết kiệm điện.

Nhấn phím này khi phím này sáng sẽ làm cho máy sẵn sàng vận hành.

Nhấn phím này khi phím này không sáng sẽ đưa máy vào trạng thái ngủ.

Bật Nguồn ►► tr.6

### ③ Phím nguồn

Khi nhấn, nguồn bật và phím này sáng lên.  
Để tắt nguồn, nhấn và giữ phím.

Bật Nguồn ►► tr.6

### ④ Phím số

Nhấn phím này để nhập số.

### ⑤ Phím bắt đầu

Nhấn phím này để bắt đầu thao tác.

### ⑥ Phím Đ.nhập/Đăng xuất

Nhấn phím này để đăng nhập hoặc đăng xuất.

Đăng nhập ►► tr.8

### ⑦ Phím trang chủ

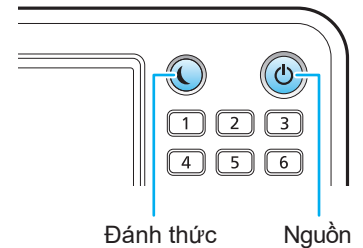
Nhấn phím này để quay lại màn hình [Trang chủ1] (màn hình đầu tiên) từ màn hình dành cho mỗi chức năng.

# Bật Nguồn

## 1. Nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành.

Màn hình [Trang chủ1] hiển thị sau màn hình khởi động.

- Máy tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm điện nếu bạn để máy không hoạt động trong một thời gian. Nhấn phím [Đánh thức] để vận hành máy.



### Giảm tiêu thụ điện năng

Bạn có thể giảm mức tiêu thụ điện năng của máy bằng cách sử dụng chế độ tiết kiệm điện.

Có hai loại trạng thái cho chế độ tiết kiệm điện.

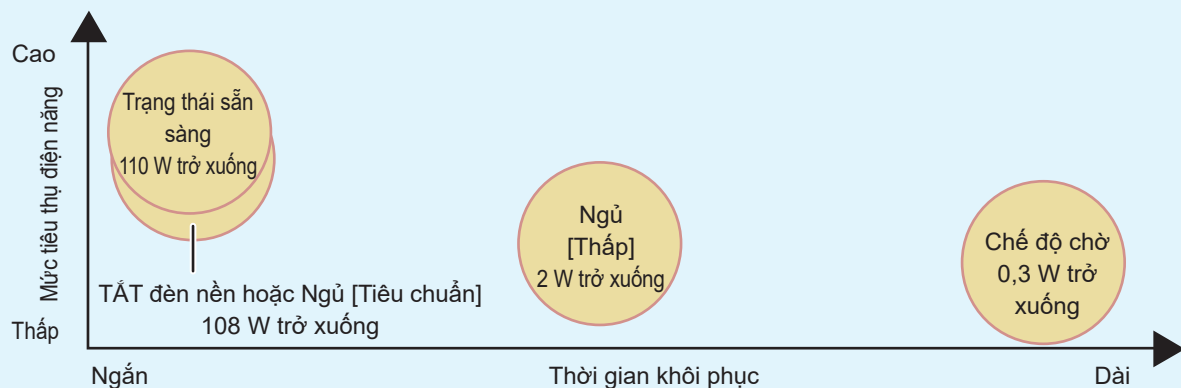
- TẮT đèn nền
- Ngủ (tiêu thụ điện năng ở trạng thái ngủ: [Tiêu chuẩn] hoặc [Thấp])

Thời gian máy chuyển sang mỗi chế độ cũng như giá trị tiêu thụ điện năng do quản trị viên đặt.

Khi chọn [Thấp] cho [Tiêu thụ Điện năng (khi Ngủ)], máy in sẽ tiêu thụ ít điện năng hơn so với khi chọn [Tiêu chuẩn]. Tuy nhiên, có một số hạn chế như mô tả dưới đây.

- RISO Console không thể hiển thị trong trạng thái ngủ.
- Nếu bạn in trên một mạng mà Wake On LAN không hoạt động, thì máy in sẽ không tự động “thức dậy”. Hãy nhớ chỉ định [Địa chỉ MAC của Máy in] trong tab [Môi trường] của trình điều khiển máy in.

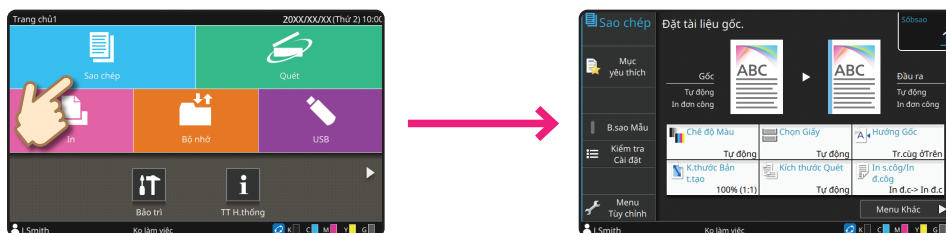
Máy cần nhiều thời gian để tiếp tục vận hành sau trạng thái ngủ [Thấp] hơn trạng thái đèn nền OFF nhưng mức tiêu thụ điện năng lại thấp hơn.



# SỬ DỤNG BẢNG CẢM ỨNG

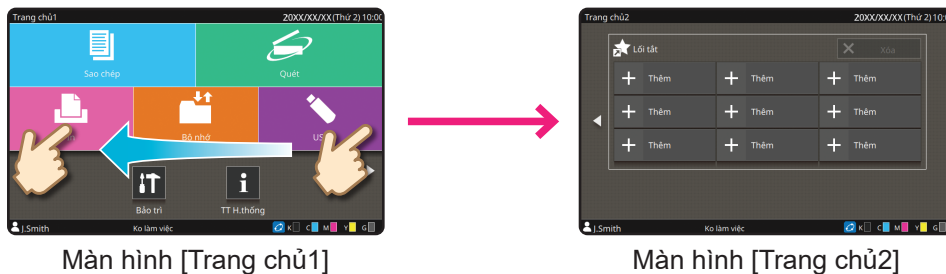
## Chạm

Chạm vào một nút để chọn mục.



## Vuốt

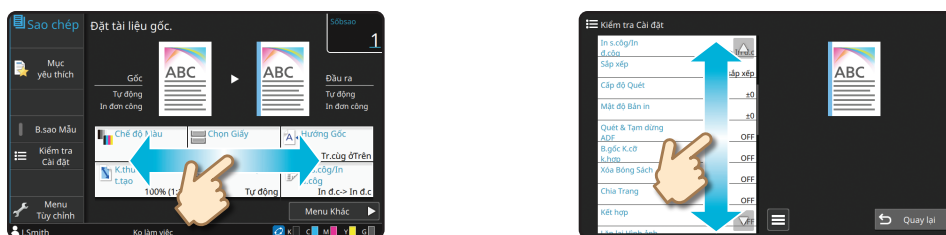
Vuốt ngón tay của bạn theo hướng bất kỳ trên bảng cảm ứng. Trên màn hình [Trang chủ1], vuốt để chuyển sang màn hình [Trang chủ2].




Trên các màn hình khác, vuốt để cuộn các danh sách hoặc mục cài đặt.

## Kéo

Trượt ngón tay của bạn theo hướng bất kỳ mà không nhấc ra khỏi bảng cảm ứng. Kéo để cuộn qua các danh sách hoặc mục cài đặt. Thao tác cuộn sẽ dừng khi bạn nhấc ngón tay ra khỏi bảng cảm ứng.




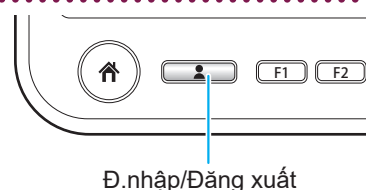
# Đăng nhập

Cần đăng nhập khi sử dụng các chức năng được biểu thị bằng  (biểu tượng khóa).

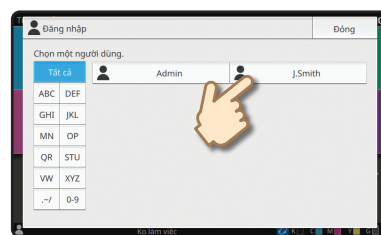
## 1. Nhấn phím [Đ.nhập/Đăng xuất].

Màn hình [Đăng nhập] hiển thị.

 Màn hình [Đăng nhập] cũng có thể hiển thị bằng cách chạm vào từng nút chế độ.

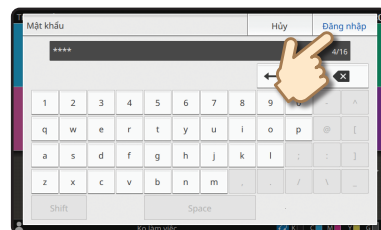


## 2. Chọn tên người dùng.



## 3. Nhập mật khẩu của bạn và chạm vào [Đăng nhập].

Để đăng xuất, hãy nhấn phím [Đ.nhập/Đăng xuất].



### Khi Đăng nhập Lần đầu

Hãy thay đổi mật khẩu tạm thời do quản trị viên cung cấp thành mật khẩu theo sự lựa chọn của riêng bạn.

1. Nhập mật khẩu tạm thời trên màn hình [Mật khẩu] và chạm vào [Đăng nhập].  
Màn hình [Thay đổi Mật khẩu] hiển thị.
2. Nhập mật khẩu mới và chạm vào [Tiếp theo].
3. Nhập lại mật khẩu mới và chạm vào [OK].

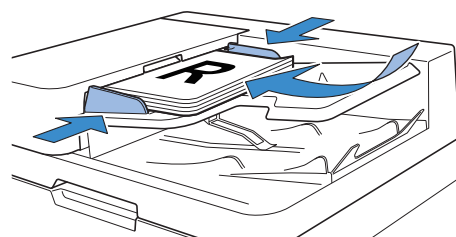
## Nạp Bản gốc

Nếu bạn đã sử dụng mực hoặc bút xóa trên bản gốc, hãy đảm bảo mực hoặc vết xóa đã khô hẳn trước khi nạp bản gốc.

### Nạp vào ADF

#### 1. Nạp bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét ngửa lên.

Trượt dẫn hướng góc ADF cho khớp với độ rộng bản gốc.



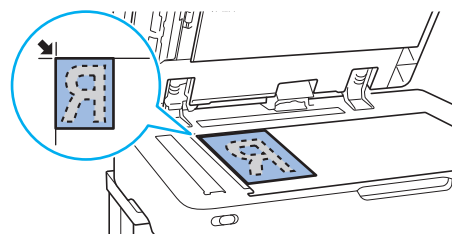
### Đặt trên Kính Tẩm ép giấy

#### 1. Đặt bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét úp xuống.

Căn chỉnh góc của bản gốc với mũi tên ở góc trên cùng bên trái của tấm kính.



Nếu bản gốc quá mỏng, mặt sau có thể hiện lên trong hình ảnh. Bạn có thể tránh sự cố này bằng cách đặt tờ giấy đen sau bản gốc.



#### 2. Đóng bìa gốc.



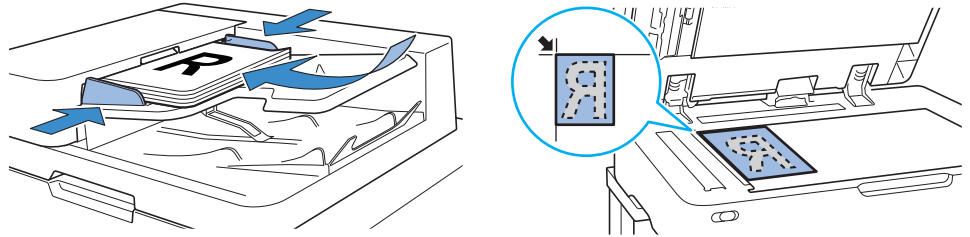
#### Loại Bản gốc không thể Nạp trong ADF

Bạn không thể quét các bản gốc được liệt kê sau đây bằng ADF. Hãy đặt bản gốc này lên kính tẩm ép giấy.

- Bản gốc đã bị cắt và dán
- Bản gốc bị nhăn hoặc xoắn nhiều
- Bản gốc bị cong
- Bản gốc được dán bằng hồ
- Bản gốc có lỗ
- Bản gốc bị xé hoặc có cạnh lờm chờm
- Bản gốc có độ trong suốt cao như giấy bóng kính hoặc giấy can (Đặt một tờ giấy trắng lên mặt sau của bản gốc.)
- Bản gốc có một lớp phủ ở mặt trước hoặc mặt sau như giấy nghệ thuật hoặc giấy phủ
- Giấy nhiệt dùng trong máy fax hoặc thiết bị xử lý văn bản
- Bản gốc có chỗ phồng lên cao trên bề mặt

# Sao chép

## 1. Nạp bản gốc.



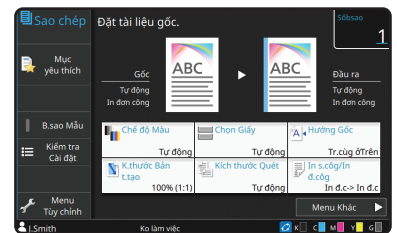
## 2. Chạm vào [Sao chép] trên màn hình [Trang chủ1].



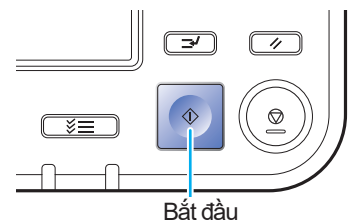
## 3. Thay đổi cài đặt nếu cần.

Nhập số bản sao bằng các phím số.

[Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau ▶ tr.12](#)



## 4. Nhấn phím [Bắt đầu].







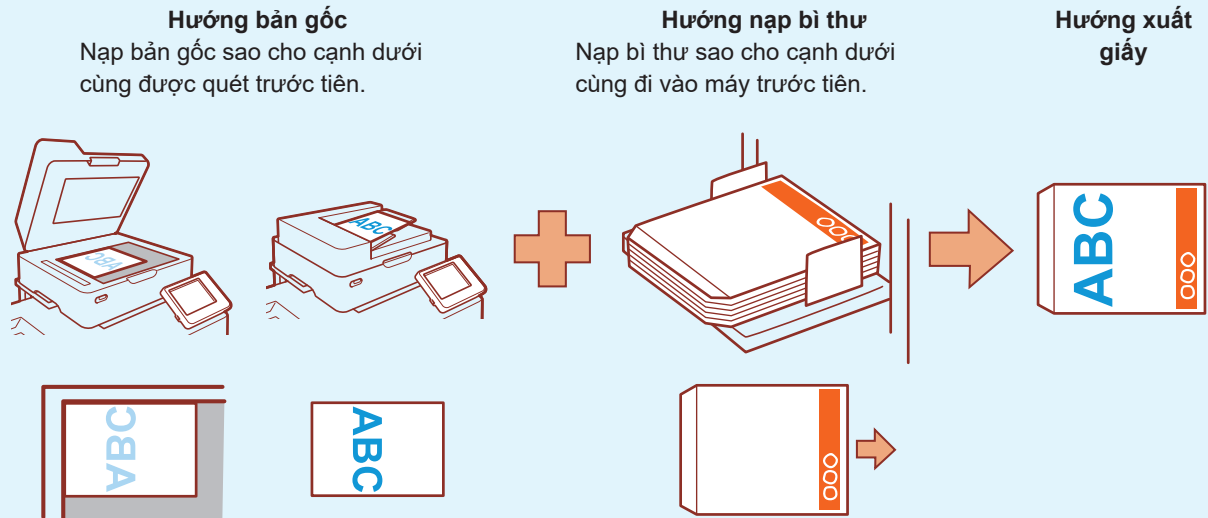
# Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy

Khi bạn đang sao chép trên giấy có tiêu đề thư, bì thư hoặc loại giấy khác có logo in sẵn, hướng của bản gốc và giấy rất quan trọng.

Hướng của bản gốc và giấy được mô tả sau đây bằng ví dụ về việc sao chép bản gốc một mặt.


## • Ví dụ về Nạp Bì thư

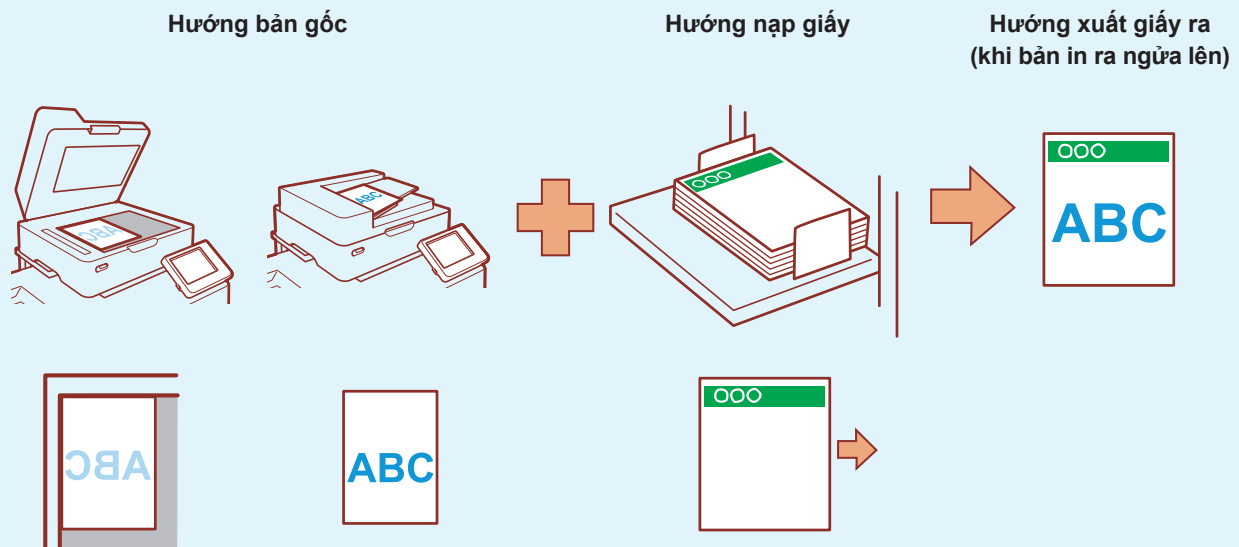
Trên bảng cảm ứng, hãy đặt [Hướng Gốc] thành [Tr.cùg Btrái].



## • Ví dụ về Nạp Giấy có Tiêu đề thư

Trên bảng cảm ứng, hãy đặt [Hướng Gốc] thành [Tr.cùg ởTrên].

 Nếu kết nối khay xếp chồng giấy tùy chọn, bạn sẽ thu được các bản in ra với hướng ngược lên.



## Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau

### Bản sao mẫu

Xuất một bản mẫu ra trước khi tạo nhiều bản sao. Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.



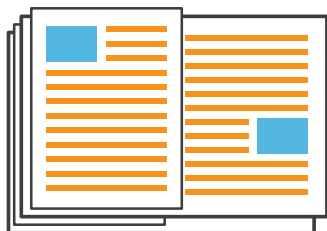
### Tạo c.việc quét

Sao chép cùng lúc nhiều dữ liệu được quét bằng các chế độ cài đặt khác nhau dưới dạng một lệnh in.



### B.gốc K.thc K.hợp

Quét bản gốc bao gồm các trang khác nhau về kích thước.



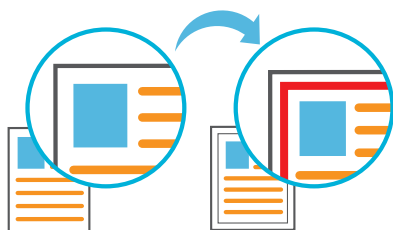
### Chia Trang

Khi sao chép trang dàn trên hai mặt của tài liệu như sách nhỏ, hãy tách thành hai phần (trái và phải) rồi sao chép riêng biệt.



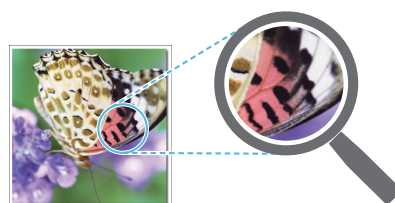
### Viền Trang

Thêm đường viền vào lề giấy. Cách này giúp bạn làm cho áp phích và biển hiệu nổi bật.



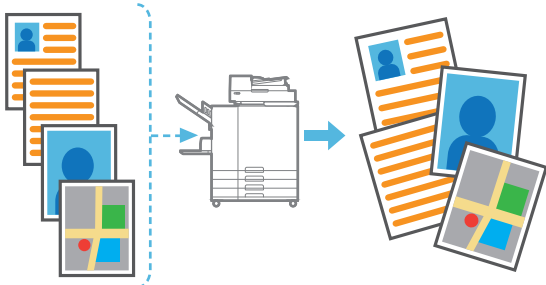
### Chất lượng H.ảnh

Chỉ định độ phân giải khi quét bản gốc. Với độ phân giải cao hơn, bạn có thể sao chép ảnh và hình minh họa ở chất lượng cao.



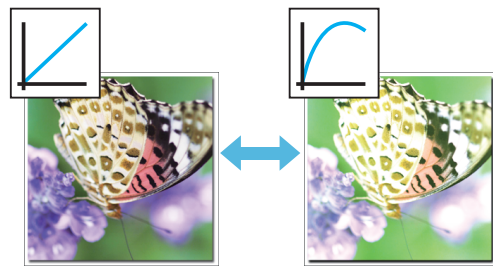
### Loại bản gốc

Sao chép tài liệu với chức năng xử lý hình ảnh để phù hợp với loại bản gốc chẳng hạn như ảnh và bản vẽ bút chì.



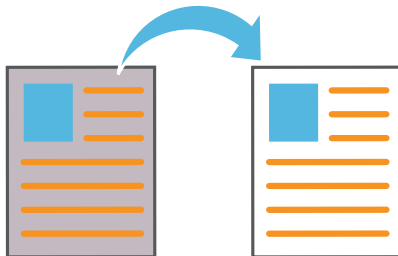
### Hiệu chỉnh Gamma

Hiệu chỉnh sự cân bằng màu sắc của bản gốc để tạo ra các màu sắc tự nhiên hơn.



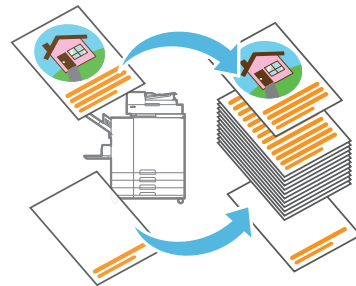
### Mức Màu Cơ sở

Làm cho màu nền (màu cơ sở) sáng hơn khi quét bản gốc có màu nền.



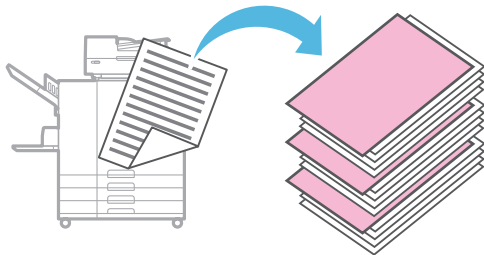
### Thêm Bìa

Đính kèm bìa trước hoặc sau vào tài liệu đã được sao chép.



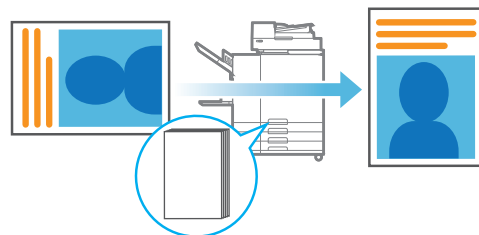
### Tắm Nệm

Chèn tấm đệm giữa các tập bản sao. Cách này giúp bạn tách biệt nhanh khối lượng lớn tài liệu hộc hoặc tài liệu phát tay.



### T.động Xoay H.ảnh

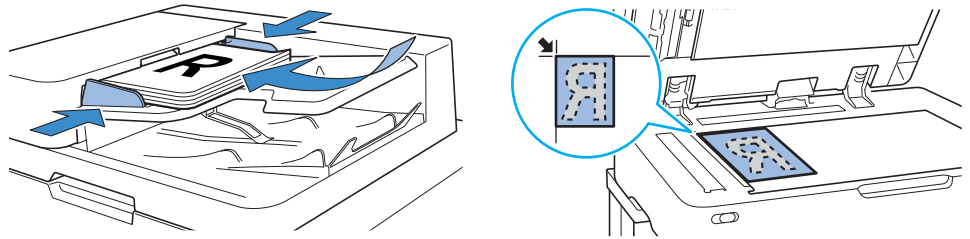
Tự động xoay hình ảnh 90 độ để dữ liệu gốc khớp với hướng giấy.




# Quét

Bạn có thể chọn [Gửi thư], [PC] hoặc [Bảng ĐK] làm đích để gửi hoặc lưu trữ dữ liệu. Trong phần này, quy trình gửi dữ liệu đến máy tính được mô tả như một ví dụ.

## 1. Nạp bản gốc.




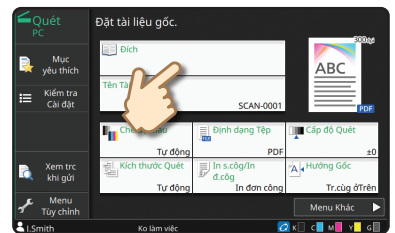
## 2. Chạm vào [Quét] - [PC] trên màn hình [Trang chủ].

 Chọn [Gửi thư] để gửi dữ liệu đã quét qua email hoặc chọn [Bảng ĐK] để lưu dữ liệu đã quét vào ổ đĩa cứng cục bộ (SSD) của máy này.

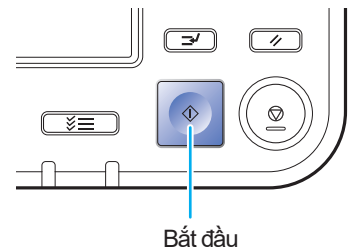


## 3. Chạm vào [Đích] và chọn đích.

Thay đổi cài đặt nếu cần.  
 Đối với [Gửi thư], chạm vào [Địa chỉ] để cấu hình địa chỉ. Đối với [Bảng ĐK], không cần cấu hình đích.



## 4. Nhấn phím [Bắt đầu].





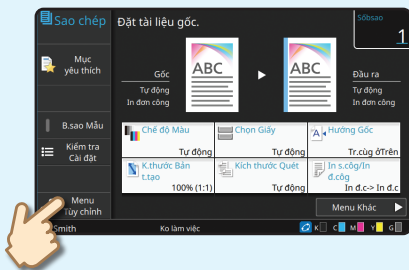
## Chức năng [Mục yêu thích] là gì?

Chi tiết được cấu hình trong màn hình [Sao chép] và màn hình [Quét] có thể được đăng ký làm [Mục yêu thích]. Nếu đăng ký cài đặt thường dùng, bạn có thể không cần cấu hình cùng một cài đặt mỗi lần sử dụng. Thêm lối tắt của [Mục yêu thích] đã đăng ký vào màn hình [Trang chủ2] để hiển thị các mục yêu thích này bất cứ khi nào.

Đăng ký cài đặt hiện tại để sử dụng trong tương lai

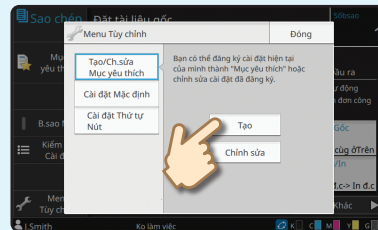
1

Chạm vào [Menu tùy chỉnh].



2

Chạm vào [Tạo].



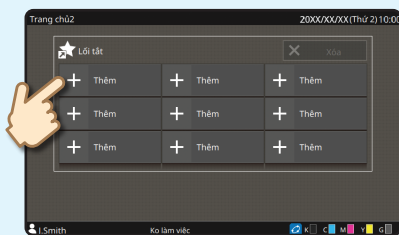
Tiến hành đăng ký bằng cách làm theo các hướng dẫn được cung cấp trên màn hình.

## Tạo lối tắt của [Mục yêu thích]

Bạn có thể tạo lối tắt của [Mục yêu thích] trên màn hình [Trang chủ2].

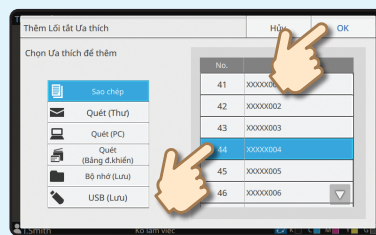
1

Chạm vào [Thêm] trên màn hình [Trang chủ2].



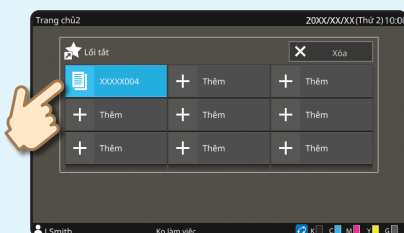
2

Chọn một mục yêu thích từ danh sách và chạm vào [OK].



## Sau khi đã tạo lối tắt

Chạm vào lối tắt đã đăng ký để hiển thị các cài đặt đã đăng ký với mục yêu thích.




Nhấn phím [Bắt đầu] để bắt đầu sao chép hoặc quét với các cài đặt đã được tải.

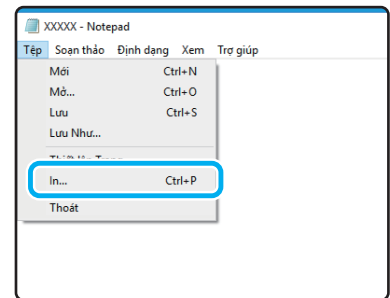
# In

Trong phần này, quy trình in từ ứng dụng Microsoft® Windows® 10 Notepad được mô tả như một ví dụ.

## Gửi Dữ liệu đến Máy này

### 1. Nhấp vào [In...] trong menu [Tệp].


 Tên menu và tên nút là khác nhau tùy theo ứng dụng bạn dùng.



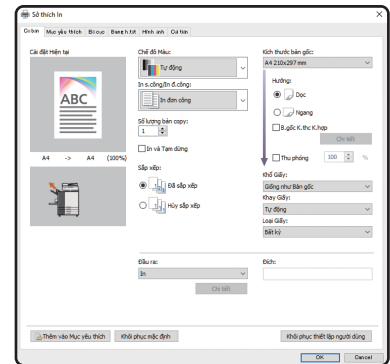
### 2. Nhấp vào [Sở thích] và kiểm tra cài đặt.

Sau khi xác nhận cài đặt, nhấp vào [OK] và đóng màn hình trình điều khiển máy in.

[Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau ▶ tr.20](#)

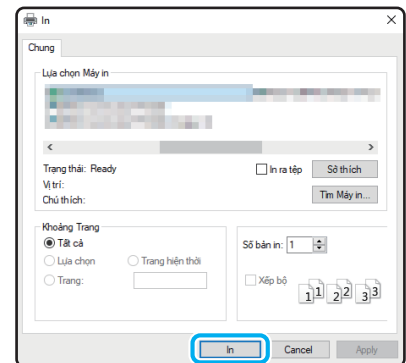
 Việc đăng ký các cài đặt thường dùng có thể hữu ích. Bạn có thể gọi ra các giá trị đã chỉ định\* chỉ bằng cách nhấp vào [Khôi phục thiết lập người dùng]. Để biết thêm thông tin, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

\* Giá trị chỉ định được biểu thị dưới dạng một giá trị đã thay đổi từ [Thuộc tính máy in].



### 3. Nhấp vào [In].

Dữ liệu in được gửi đến máy này.



Ở cài đặt gốc, máy bắt đầu in tự động khi bạn đăng nhập.

Nếu quá trình in không tự động bắt đầu khi bạn đăng nhập, hãy thực hiện quy trình sau.

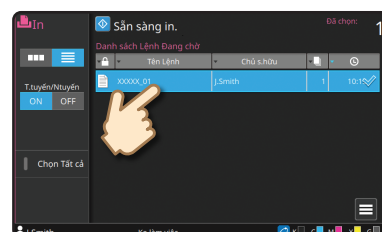
## In từ Máy này

### 1. Chạm vào [In] trên màn hình [Trang chủ1].

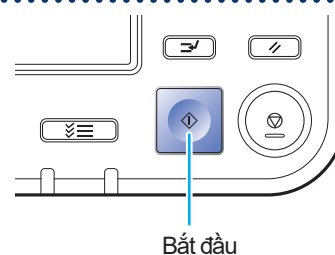


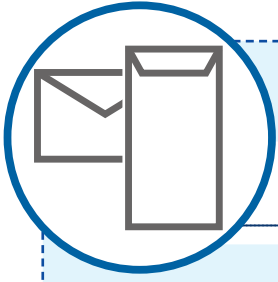
### 2. Chọn lệnh.

Bạn có thể chạm vào [☰] để xem các lệnh đang chờ dưới dạng hình thu nhỏ.



### 3. Nhấn phím [Bắt đầu].





## Cách In Bì thư

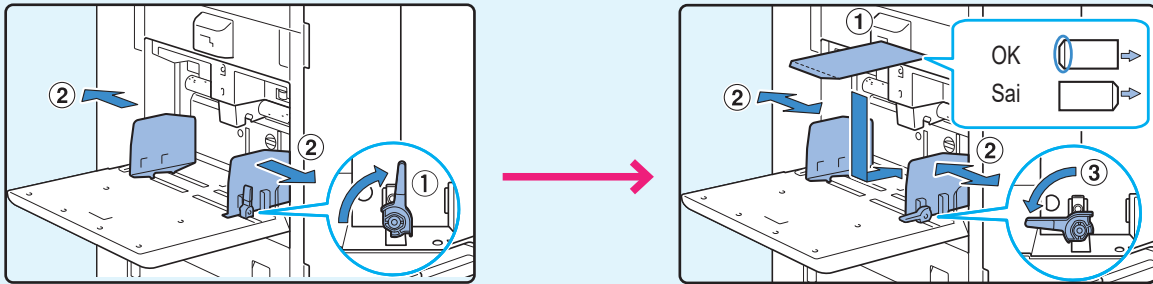
Sau đây là ví dụ mô tả cách in trên các bì thư cỡ số 10.

Dữ liệu tài liệu dùng tại đây được đặt thành kích thước như bì thư này và hướng được đặt thành Dọc.

Khi in trên bì thư, bạn nên kết nối khay xếp chồng giấy tùy chọn và bộ nạp bì thư.

### Nạp Phong bì

Trượt thanh dẫn hướng và nạp bì thư.



- Nạp bì thư sao cho cạnh dưới (không có nắp gập) đi vào máy trước tiên.
- Đặt cần điều chỉnh áp suất nạp giấy thành “☞(THỂ)” tùy theo độ dày (trọng lượng giấy) của bì thư. Để biết thêm thông tin, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

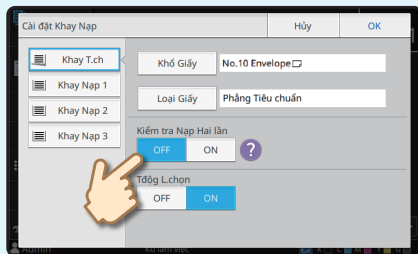
### Chỉ định Khổ Giấy cho Khay Tiêu chuẩn Bằng Bảng Vận hành

Chạm vào màn hình [Trang chủ1] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp] - [Khay T.ch].

Vật tư Tiêu hao ▶▶ tr.33

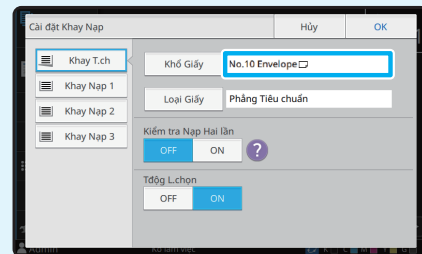
1

Chạm vào [OFF] trong [Kiểm tra Nạp Hai lần].




2

Xác nhận kích cỡ bì thư trong [Khổ Giấy].

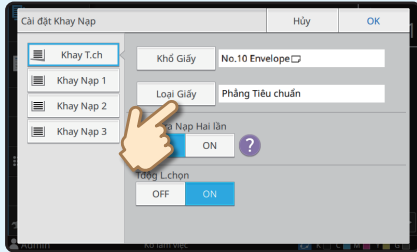


- Khổ giấy được đặt tự động khi [Khổ Giấy] được đặt thành [Tự động] và một bì thư có khổ giấy mà máy có thể phát hiện thấy được nạp vào khay tiêu chuẩn. Để thay đổi cài đặt này, hãy chạm vào [Khổ Giấy] - [Tiêu chuẩn], chọn kích cỡ của bì thư rồi chạm vào [OK].




 Nếu bạn tải một bì thư mà không thể chọn khổ giấy từ [Tiêu chuẩn], hãy đăng ký khổ bì thư của bạn trong [M.nhập trên giấy tùy chỉnh] trên menu dành cho quản trị viên.

### 3 Chạm vào [Loại Giấy].



Chạm vào [OK] để hoàn tất cài đặt.

-  • [Loại]: Chạm vào [Phẳng] hoặc [Giấy IJ].
- [Độ dày]: Chạm vào [Bì thư]\*.

\* [Bì thư] được chọn tự động khi bạn thực hiện một trong những thao tác sau với khay tiêu chuẩn:

- Nạp bì thư có kích cỡ mà máy có thể phát hiện thấy trong khay tiêu chuẩn khi [Khổ Giấy] được đặt thành [Tự động]
- Chọn kích cỡ bì thư trong [Tiêu chuẩn] của [Khổ Giấy]


## Cấu hình Các Cài đặt Bằng Trình điều khiển Máy in

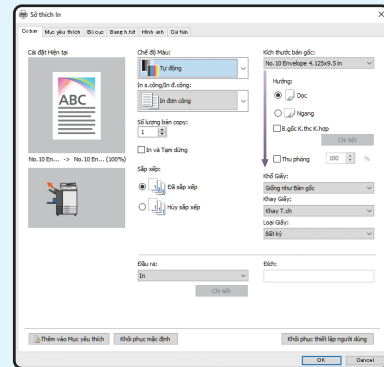
Cấu hình các cài đặt trong tab [Cơ bản].

1 Chọn Phong bì số 10 cho [Kích thước bản gốc] và chọn [Dọc] cho [Hướng].

2 Chọn [Giống như Bản gốc] cho [Khổ Giấy].

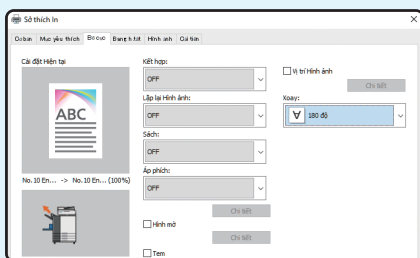
3 Chọn [Khay T.ch] cho [Khay Giấy].

 Chỉ định khay giấy ra trong [Khay Giấy ra] trong tab [Đang h.tất].



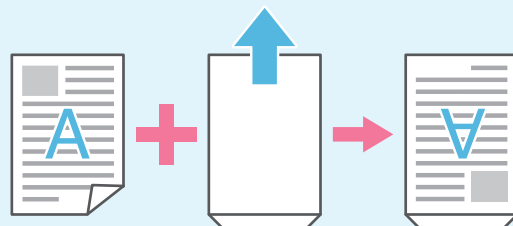
Cấu hình các cài đặt trong tab [Bổ cực].

4 Chọn [180 độ] cho [Xoay].  
Hướng in được xoay 180 độ.



Nhấp vào [OK] để hoàn tất cài đặt.

Hình ảnh hoàn chỉnh cuối cùng



## Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau

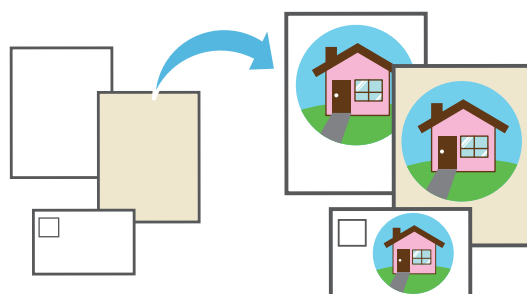
### In và Tạm dừng

In một bản mẫu trước khi in nhiều trang.  
Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.



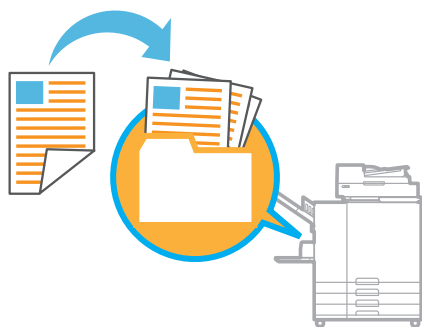
### Loại Giấy

In bằng màu tối ưu đối với loại giấy được chọn.



### Bộ nhớ

Lưu tài liệu trong một thư mục trên máy.  
Bạn có thể in dữ liệu khi cần.



### Kết hợp

In các trang liên tiếp cùng nhau trên một tờ. Bạn có thể sử dụng cài đặt này để tiết kiệm giấy.



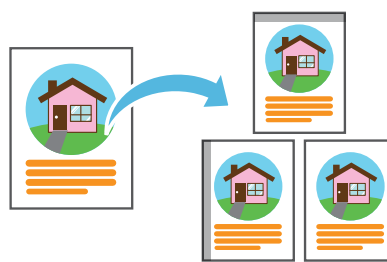
### Sách

In sắp xếp lại trang theo đúng thứ tự khi giấy được gấp làm đôi.



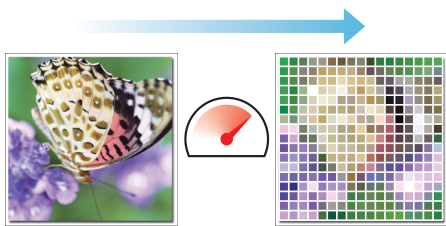
### Rìa đóng sách

Cấu hình vị trí đóng nếp cho trang. Bạn cũng có thể điều chỉnh lề đóng nếp.



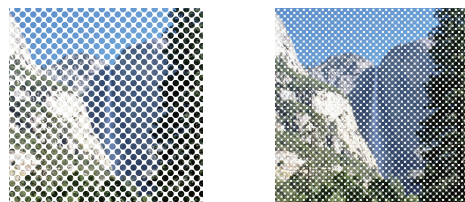
### Ưu tiên tốc độ xử lý

Bản in ra có độ phân giải 300 x 300 dpi mà không dùng mực màu xám. Tùy chọn này giúp giảm tải xử lý hình ảnh.



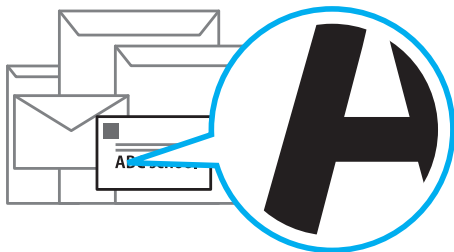
### Sàng lọc

Cấu hình xem sự thay đổi liên tục được thể hiện bằng mật độ điểm hay bằng kích thước điểm.



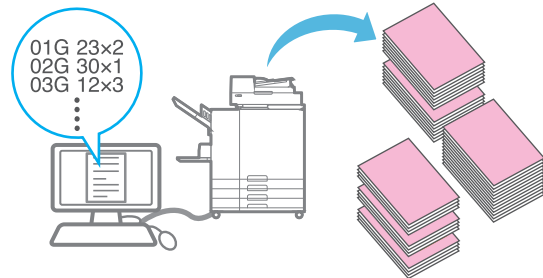
### Tạo ảnh Bì thư

Giảm thiểu hiện tượng mờ và nhòe khi in trên bì thư.



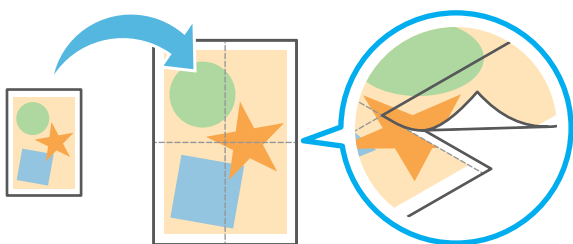
### Chương trình

In theo chương trình được cấu hình trước cho số lượng bản sao hoặc nhóm. Bạn cũng có thể cấu hình chức năng tắt nệm.



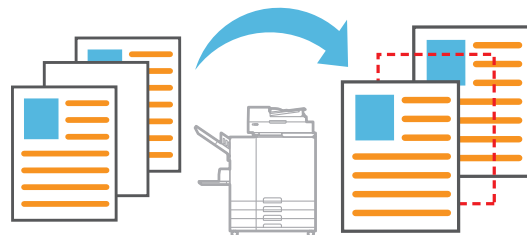
### In Áp phích

Phóng to một trang dữ liệu hình ảnh và chia thành nhiều tờ giấy để in.



### Phát hiện Trang Trắng

Chỉ định mục này để tránh in các trang trống của bản gốc.

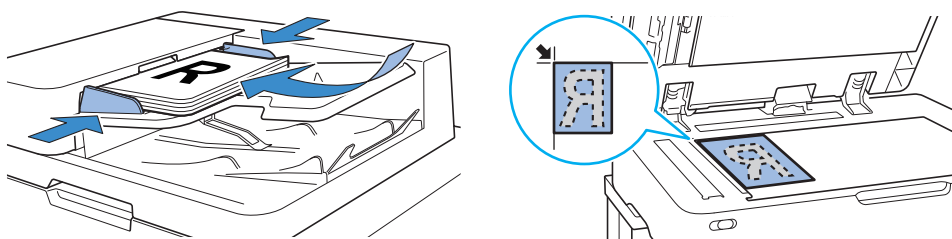


## Sử dụng Bộ nhớ

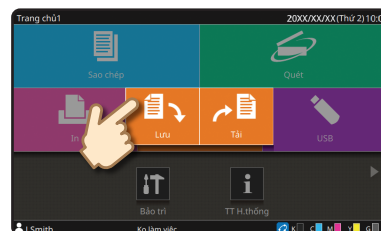
Dữ liệu đã quét được lưu cùng với cài đặt in.

### Lưu Dữ liệu Đã quét vào Bộ nhớ

#### 1. Nạp bản gốc.



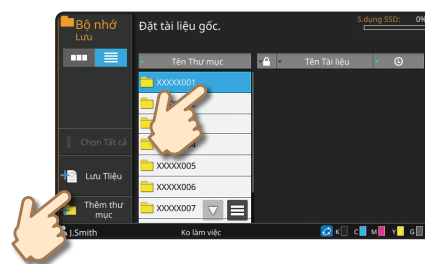
#### 2. Chạm vào [Bộ nhớ] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ1].



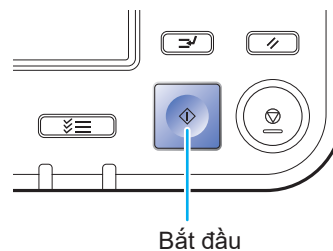
#### 3. Chọn thư mục đích và chạm vào [Lưu Tệp].

Bạn có thể thay đổi cài đặt.

Bạn có thể chạm vào [Thêm thư mục] để tạo thư mục mới và sử dụng làm đích.



#### 4. Nhấn phím [Bắt đầu].




Dữ liệu được in bằng cài đặt đã lưu cùng với dữ liệu.

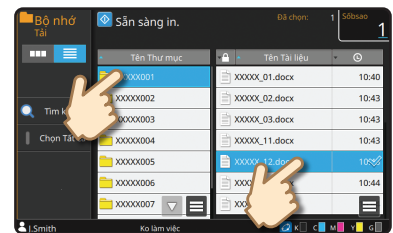
## In Dữ liệu đã Lưu từ Bộ nhớ

### 1. Chạm vào [Bộ nhớ] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ1].

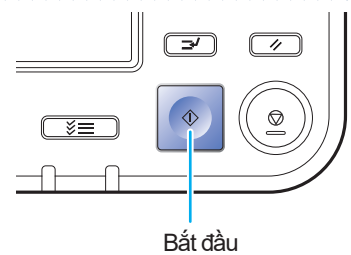


### 2. Chọn thư mục bạn muốn tải và chọn tài liệu.

 Bạn có thể chạm vào [Tìm kiếm] để tìm kiếm tài liệu.  
Nhập số bản sao bằng các phím số.



### 3. Nhấn phím [Bắt đầu].




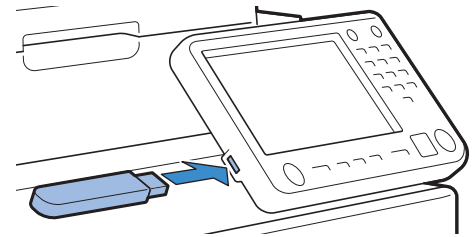
# Sử dụng Ổ Flash USB

Dữ liệu đã quét sẽ được lưu ở một trong các định dạng tệp sau: PDF, TIFF hoặc JPEG

## Lưu Dữ liệu Đã quét vào Ổ Flash USB

### 1. Nạp bản gốc và kết nối ổ flash USB với máy.

 Bạn có thể sử dụng ổ flash USB tương thích với Nhóm Thiết bị Lưu trữ Dung lượng lớn và định dạng của hệ thống tệp (FAT16, FAT32, exFAT).

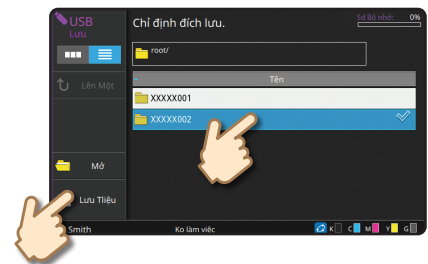


### 2. Chạm vào [USB] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ1].




### 3. Chọn thư mục đích và chạm vào [Lưu Tệp].

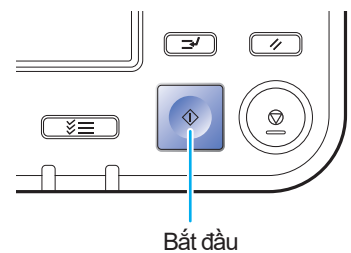
Bạn có thể thay đổi cài đặt.



### 4. Nhấn phím [Bắt đầu].

Dữ liệu được lưu vào ổ flash USB.

 Không tháo ổ flash USB khi chưa lưu xong.

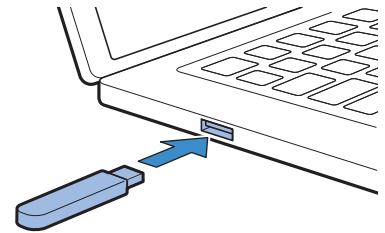


In tệp PRN được lưu vào ổ flash USB từ trình điều khiển máy in.

## In Dữ liệu từ Ổ Flash USB

### 1. Kết nối ổ flash USB với máy tính.

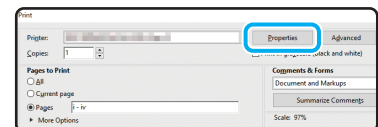
- Chỉ in được tệp có định dạng PRN được lưu từ trình điều khiển máy in của máy vào ổ flash USB.
- Nếu đang dùng bộ PS tùy chọn, bạn cũng có thể sử dụng các tệp PDF. Để biết thêm thông tin, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.



### 2. Chọn tùy chọn in từ ứng dụng.

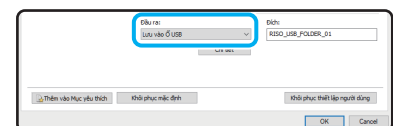
Mở tệp mà bạn muốn lưu vào ổ flash USB từ ứng dụng.

### 3. Kiểm tra tên máy in rồi nhấp vào [Properties].



### 4. Chọn [Lưu vào Ổ USB] cho [Đầu ra].

- Cấu hình các cài đặt trong tab [Cơ bản] trên màn hình trình điều khiển máy in.
- Chạm vào [Chi tiết] để chọn thư mục đích trong ổ flash USB.




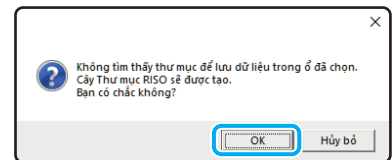
➔ Tiếp tục với trang tiếp theo

## Sử dụng Ổ Flash USB (Tiếp)


### 5. Thay đổi các mục khác nếu cần.

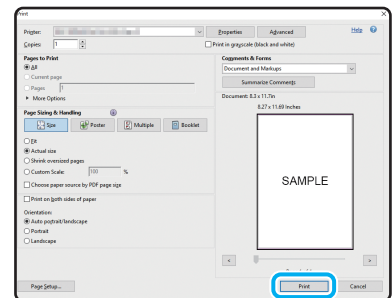
### 6. Nhấp vào [OK].

-  Nếu ổ flash USB không có cấu trúc thư mục RISO, thông báo yêu cầu bạn tạo một thư mục mới sẽ xuất hiện. Nhấp vào [OK] để tạo một thư mục cần có cho việc in trên ổ flash USB. Khi thư mục đã được tạo, thông báo này sẽ không hiển thị.




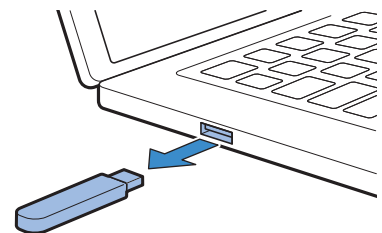
### 7. Nhấp vào [Print] trong hộp thoại in.

-  Không tháo ổ flash USB khi chưa lưu xong. Trong khi lưu dữ liệu, một biểu tượng máy in sẽ xuất hiện trong thanh tác vụ trên máy tính. Khi lưu xong, biểu tượng máy in sẽ biến mất. Hãy đảm bảo biểu tượng đó đã biến mất.




### 8. Tháo ổ flash USB.

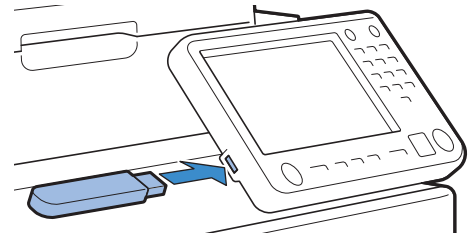
-  Đảm bảo rằng tệp PRN đã được tạo trong thư mục chỉ định trên ổ flash USB rồi tháo ổ flash USB.



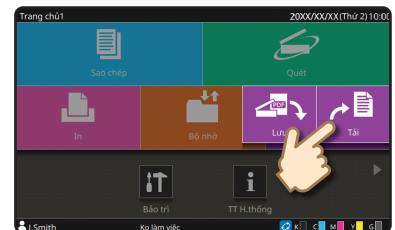


## 9. Kết nối ổ flash USB với máy.

-  Có thể in tệp PRN được lưu vào ổ flash USB từ trình điều khiển máy in.

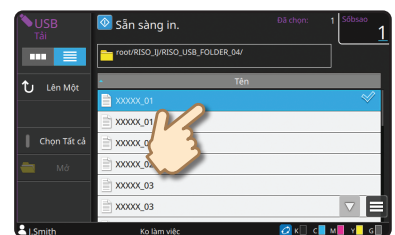


## 10. Chạm vào [USB] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ1].

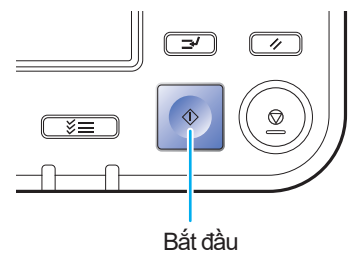


## 11. Mở thư mục bạn muốn tải và chọn tài liệu.

Nhập số bản sao bằng các phím số.



## 12. Nhấn phím [Bắt đầu].

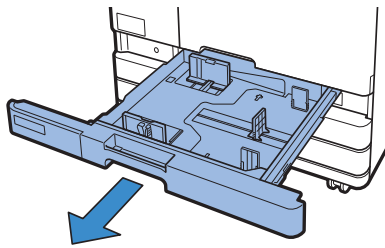


## Khi Hết Giấy

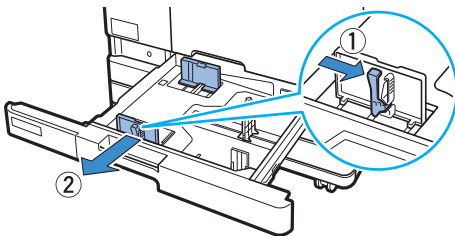
Chúng tôi khuyên bạn nên nạp giấy phẳng vào khay nạp.

### Nạp Giấy vào Khay Nạp

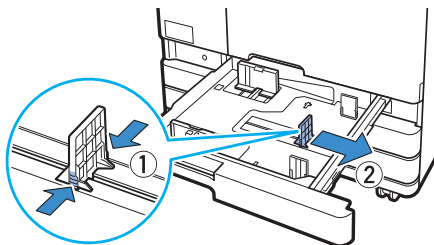
1



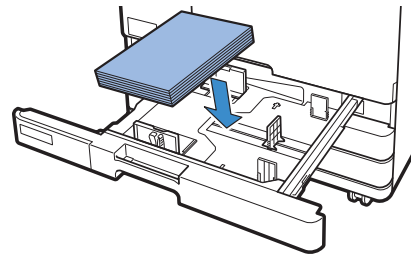
2



3

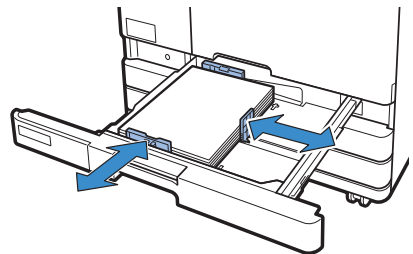


4



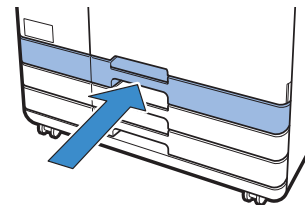
Khi sử dụng giấy A4

5



Máy phát hiện kích thước của giấy dựa trên vị trí chốt chặn. Hãy đảm bảo định vị chốt chặn so với cạnh giấy.

6

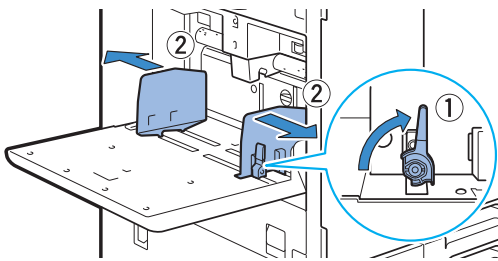


Khi bạn đã chuyển sang một loại giấy hoặc khổ giấy khác, hãy cập nhật các cài đặt khay nạp giấy từ màn hình [Trang chủ1] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp].

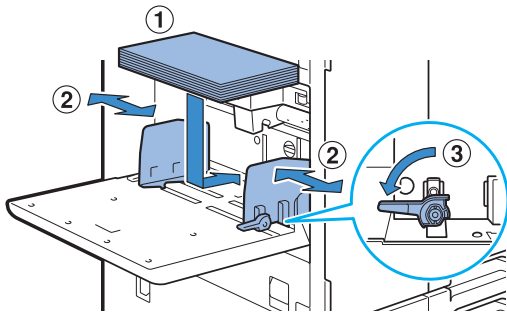
Tài khay tiêu chuẩn có giấy đặc biệt như giấy dày, bưu thiếp hoặc bì thư.

## Nạp Giấy vào Khay Tiêu chuẩn

1

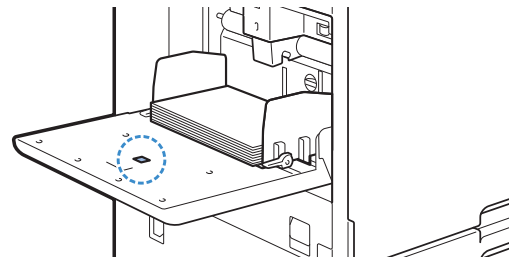


2



! Máy phát hiện khổ giấy dựa trên vị trí của dẫn hướng. Hãy đảm bảo định vị dẫn hướng so với cạnh giấy.

3



- ! • Không đặt giấy dự phòng lên cảm biến phát hiện khổ giấy khi tải khổ giấy A4 hoặc A5. Nếu cảm biến bị chặn, máy không thể phát hiện đúng khổ giấy.
- Khi bạn đã chuyển sang một loại giấy hoặc khổ giấy khác, hãy cập nhật các cài đặt khay tiêu chuẩn từ màn hình [Trang chủ1] - [TT H.thống] - [Cài đặt Khay Nạp].



### Không Sử dụng các Loại Giấy sau

Sử dụng các loại giấy này có thể gây ra sự cố như kẹt giấy.

- Giấy không tuân thủ các điều kiện trong thông số kỹ thuật cơ bản\*
- Giấy có bề mặt được xử lý, chẳng hạn như giấy nhiệt hoặc giấy cacbon
- Giấy bị xoắn mép (3 mm trở lên)
- Giấy có nếp nhăn
- Giấy bị uốn cong
- Giấy bị rách
- Giấy gợn sóng
- Giấy được tráng như giấy nghệ thuật
- Giấy có các mép lờm chờm
- Giấy dán
- Giấy có lỗ
- Giấy bóng cho nhiếp ảnh
- Giấy bóng kính
- Giấy tổng hợp (Yupo)

\* Để biết thêm thông tin về các thông số cơ bản, hãy xem "Hướng dẫn Sử dụng".

## Khi Hết Mực

Khi hết mực, thông báo thay mực sẽ hiển thị và quá trình in dừng lại. Bạn không thể in nếu có thông báo cho biết bạn cần thay thậm chí là một màu.

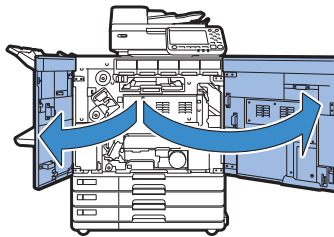
### Thay thế Hộp mực

1

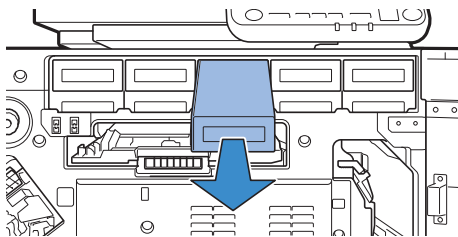


Hãy thay thế hộp mực có màu được hiển thị.

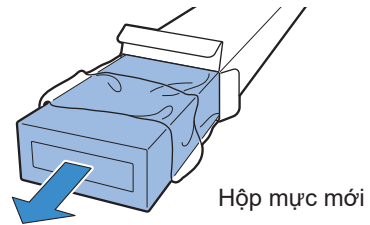
2



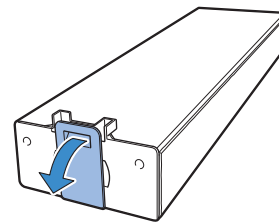
3



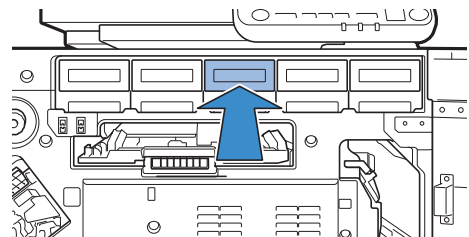
4



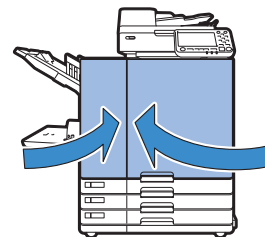
5



6



7



## Xử lý Hộp mực

Chú ý những vấn đề sau khi xử lý hộp mực.

### THẬN TRỌNG

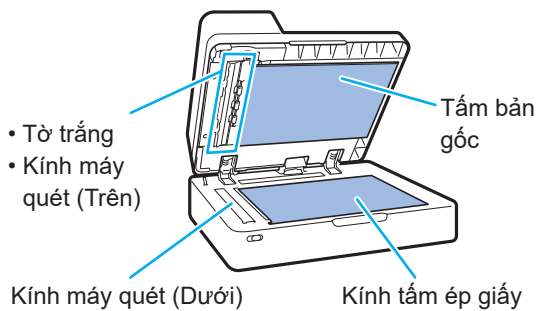
- Tránh dây mực lên da hoặc vào mắt bạn.
- Đảm bảo thông gió đầy đủ trong khi in.
- Nếu bạn bắt đầu cảm thấy không khỏe khi sử dụng máy, hãy tham vấn bác sĩ ngay.
- Chúng tôi khuyến nghị sử dụng mực chính hãng của RISO.
- Sử dụng mực không phải của RISO có thể cản trở hiệu suất tối ưu của máy in. Các vấn đề trục trặc và giảm hiệu suất do sử dụng mực không phải của RISO không được bao gồm trong chế độ bảo hành của sản phẩm hay hợp đồng dịch vụ.
- Sử dụng hộp mực trong vòng khoảng 24 tháng từ ngày sản xuất (khi được bảo quản ở nhiệt độ phòng). Để duy trì chất lượng in tốt, hãy kiểm tra ngày sản xuất và sử dụng sớm sau khi mua. Bạn có thể tìm ngày sản xuất trên hộp mực.
- Để duy trì chất lượng in tối ưu, hãy lưu ý đến ngày sản xuất và sử dụng càng sớm càng tốt sau khi mua.
- Không tháo hộp mực nếu thông báo thay mực chưa hiển thị.
- Không lắc hộp mực. Lắc sẽ tạo ra bong bóng không khí, bong bóng này có thể khiến mực không được phun ra đúng cách và dẫn đến in mờ.
- Hộp mực được làm từ giấy và nhựa. Không đánh rơi hay làm hỏng hộp mực.
- Lấy hộp mực ra khỏi túi nhựa ngay trước khi lắp hộp mực vào máy.
- Không tháo nắp hộp mực ngay trước khi sử dụng hộp mực.
- Sau khi tháo nắp hộp mực, giữ cho lỗ cấp mực ngửa lên. Nếu lỗ này úp xuống, mực có thể rò rỉ ra ngoài.
- Có thể có mực ở khu vực mà bạn đã tháo nắp bảo vệ. Đừng chạm vào đó. Mực tiếp xúc với quần áo sẽ gây ra các vết bẩn vĩnh viễn.
- Không cố đổ đầy lại hộp mực.

Để biết các lưu ý khác liên quan tới hộp mực, hãy xem cả “Hướng dẫn Sử dụng”.

## Chăm sóc Máy quét

Vệ sinh máy quét định kỳ để đảm bảo chất lượng hình ảnh tối ưu cho bản sao và bản quét.

Các vật chất lạ như bụi bẩn, mực in, hồ dán hoặc mực bút xóa trên kính tấm ép giấy hoặc tờ trắng của ADF có thể giảm chất lượng của bản sao hoặc bản quét. Lau nhẹ khu vực được biểu thị dưới đây vài lần bằng vải mềm.



- ⚠️ Không thực hiện các thao tác không được mô tả trong hướng dẫn này. Để điều chỉnh hoặc sửa máy này, hãy nhớ liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.
- Kính tấm ép giấy rất dễ vỡ. Tuyệt đối không chạm vật cứng hoặc tác động lực vào kính này.

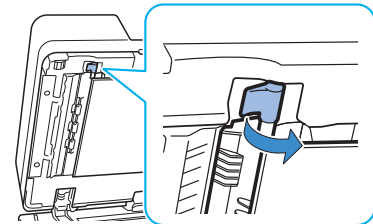
### Kính Máy quét

Nếu kính máy quét bẩn, vết đen có thể xuất hiện trên bản sao và bản quét.

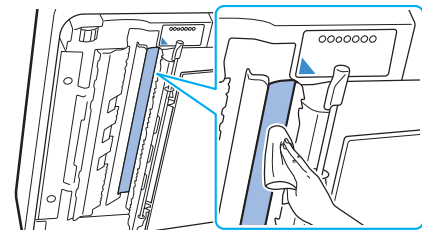
Lau kính máy quét bằng vải mềm.

Làm theo quy trình bên dưới khi lau kính máy quét ở bộ phận trên cùng của máy quét.

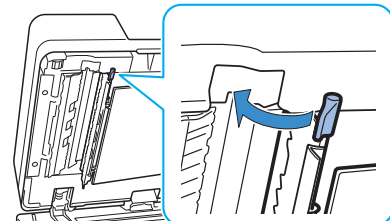
1



2



3





# Mẹ Hữu ích

## Vật tư Tiêu hao

Bằng cách chạm vào [TT H.thống] trên màn hình [Trang chủ1], bạn có thể kiểm tra trạng thái của vật liệu tiêu hao, chẳng hạn như lượng mực còn lại và số lượng giấy còn trong khay tiêu chuẩn và khay giấy.

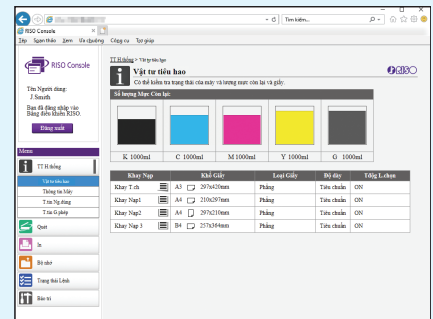


## RISO Console

RISO Console cung cấp quyền truy cập từ xa vào máy thông qua trình duyệt web trên máy tính của bạn, giúp bạn kiểm tra trạng thái và cài đặt của máy cũng như xử lý dữ liệu từ một vị trí khác.

Bạn cũng có thể kiểm tra trạng thái của hàng tiêu dùng như mực và giấy.

Để sử dụng RISO Console, hãy đảm bảo máy đã được kết nối mạng.



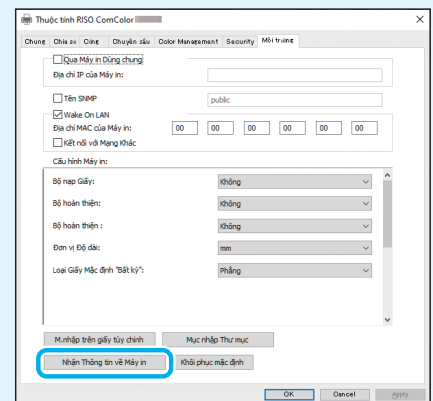
## Vệ sinh Đầu In

Giấy đã in có thể có các vết trắng hoặc bị mờ do đầu in bị tắc. Chạm vào [Bảo trì] – [Vệ sinh đầu in] trên màn hình [Trang chủ1] để thông đầu in bị tắc. Thông thường, hãy đặt [Vệ sinh Bình thường]. Nếu việc này không khắc phục được sự cố, hãy tiến hành [Vệ sinh Kỹ càng].



## Cấu hình Máy in

Khi thêm thiết bị tùy chọn vào máy, hãy cấu hình máy in trong tab [Môi trường] của máy in. Nhấp vào [Nhận Thông tin về Máy in] để lấy thông tin về cấu hình thiết bị tùy chọn từ máy in.



## Việc Bạn Có thể Làm với Máy in này

Phần này mô tả một số bản in ra mà bạn có thể tạo bằng máy in này.

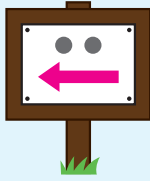
### • Ví dụ về Kiểu Sử dụng và Bản in ra

Để biết thêm thông tin về cách in, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

#### In Thông thường

Bạn có thể dùng máy in này cho nhiều mục đích.

Biển hiệu



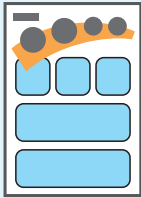
Dấu hiệu (như dấu hiệu vòng hoa)



Tiêu đề Thông báo



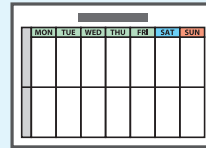
Tờ rơi



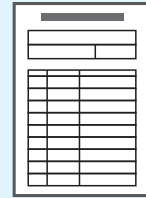
Ghi chú học tập



Lịch hàng tuần



Thẻ chấm công



DM



Ca-ta-lô



Thư xác nhận



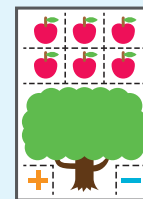
Khung thông báo



Tin tức



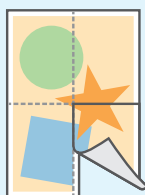
Tài liệu giảng dạy



#### In Áp phích

Bạn có thể tạo một bản in lớn bằng chức năng in áp phích.

Áp phích



#### In Bì thư (Tạo ảnh Bì thư)

Bạn có thể in trực tiếp trên bì thư.

Bì thư





## In Giao dịch

Bạn cũng có thể in ở tốc độ cao dữ liệu thay đổi mỗi lần được in ra (dữ liệu biến thiên).

### Mẫu giao dịch



### Giao dịch từ bảng lương



## Bản in ra bằng Thiết bị Tùy chọn

Nếu thiết bị tùy chỉnh được kết nối với máy, bạn cũng có thể sử dụng các chức năng khác.

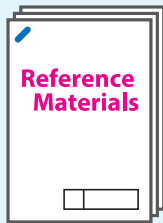
### Dập ghim

Cần có bộ hoàn thiện úp xuống  
hoặc bộ hoàn thiện đa năng.

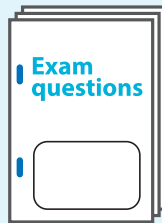
### Sách nhỏ có ghim dập yên ngựa

Cần có bộ hoàn thiện đa năng.

### Tài liệu tham khảo



### Câu hỏi bài thi



### Báo cáo



### Gập ba

Cần có bộ hoàn thiện đa năng  
đã cài đặt  
thiết bị gập.

### Gập đôi

Cần có bộ hoàn thiện  
đa năng.

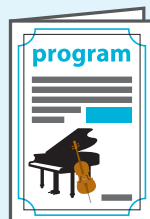
### Đục lỗ

Cần có bộ hoàn thiện đa năng  
đã cài đặt  
thiết bị đục lỗ.

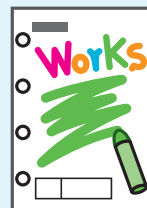
### Sách nhỏ



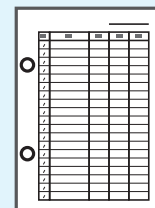
### Chương trình



### Bài tập



### Sách (báo giá, hóa đơn)

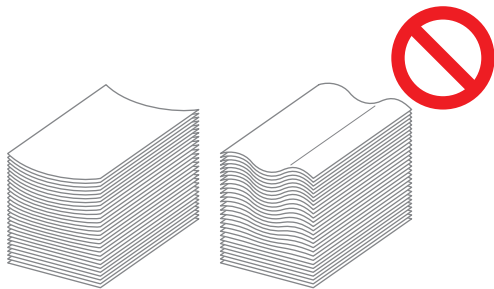




## Lưu trữ Vật tư Tiêu hao

### • Lưu trữ và Xử lý Giấy

- Luôn sử dụng giấy từ gói được đóng gói kín.
- Sau khi bạn in xong, hãy lấy giấy không sử dụng ra khỏi khay tiêu chuẩn, đặt giấy này trở lại bao bì gốc và lưu trữ giấy tới khi bạn lại cần. Nếu bạn để giấy trong khay tiêu chuẩn, giấy có thể bị cong, gây ra kẹt giấy.



- Nếu giấy không được cất gọn hoặc nếu giấy có bề mặt nhám (như giấy vẽ), hãy quạt giấy trước khi sử dụng.
- Lưu trữ giấy phẳng phiu ở vị trí không nóng ẩm hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

### • Lưu trữ Hộp mực

Vi một phần của hộp mực được làm từ giấy nên hộp mực có thể bị biến dạng và không thể sử dụng được nếu lưu trữ không đúng cách hoặc nếu ở trong môi trường không phù hợp. Hãy lưu trữ hộp mực đúng cách theo nguyên tắc sau:

- Bảo quản hộp mực trong bao bì gốc và nhớ cất hộp mực ở vị trí bằng phẳng với nhãn “mặt này ở trên” chỉ đúng hướng.
- Tránh làm đông lạnh và ánh sáng mặt trời trực tiếp. Lưu trữ ở vị trí có nhiệt độ từ 5°C đến 35°C. Không lưu trữ ở nơi có sự thay đổi khắc nghiệt về nhiệt độ.
- Khi lưu trữ mực sau khi đưa mực ra khỏi túi nhựa, giữ mực theo hướng được biểu thị trên hộp và đưa vào máy ngay.



## Bản gốc Không thể Sao chép được

- Không sử dụng thiết bị này theo bất kỳ cách nào vi phạm pháp luật hay xâm phạm bản quyền đã được thiết lập cho dù là sao chép cho mục đích sử dụng của cá nhân. Hãy tham vấn đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn để biết thêm chi tiết. Nhìn chung, hãy sử dụng tự duy nhận định và suy xét đúng đắn.

### • Không sử dụng máy để sao chép các nội dung sau:

- Bản sao tài liệu liên quan đến kinh doanh như séc, hối phiếu và chứng nhận cổ phiếu được phát hành công khai trừ các bản sao cần thiết để sử dụng trong kinh doanh
- Bản sao hộ chiếu, bằng lái xe giới, giấy phép do chính phủ cấp và giấy tờ nhận dạng cá nhân do các tổ chức công hoặc tư cấp; vé dịch vụ, vé thực phẩm hoặc các loại vé khác
- Bản sao nội dung có bản quyền như tài liệu xuất bản, âm nhạc, tác phẩm nghệ thuật, bản in, bản vẽ và ảnh trừ khi dành cho mục đích sử dụng của cá nhân hoặc hộ gia đình

### Uy tín của Nhãn hiệu


Microsoft, Windows, Windows Server, Internet Explorer và Microsoft Edge là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Microsoft Corporation ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Mac, macOS, OS X và Safari là các nhãn hiệu của Apple Inc.

Adobe, logo Adobe, PostScript và PostScript 3 là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Adobe ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Linux® là nhãn hiệu đã đăng ký của Linus Torvalds ở Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

ColorSet là nhãn hiệu của Monotype Imaging Inc. được đăng ký tại Văn phòng Sáng chế & Nhãn hiệu Hoa Kỳ và có thể được đăng ký tại một số khu vực tài phán nhất định.

 RISO, ComColor và FORCEJET là những nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của RISO KAGAKU CORPORATION tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Tên công ty và/hoặc nhãn hiệu khác là nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của mỗi công ty tương ứng.



Ở Mỹ, Canada và Đài Loan

Là Đối tác của ENERGY STAR®, RISO KAGAKU CORPORATION đã xác định rằng sản phẩm này đáp ứng các nguyên tắc của ENERGY STAR® về tiết kiệm năng lượng.

